

Số: 16/2022/THAHS-QĐ

Hoàng Hóa, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
RÚT NGẮN THỜI GIAN THỬ THÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI
ĐƯỢC HƯỞNG ÁN TREO**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA

- Thành phần Hội đồng phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Ngọc Tú

Bà Ninh Thị Khánh Tân

- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên họp:
Ông Lê Toàn - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị xử phạt tù được hưởng án treo đang chịu thử thách tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022 cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa có văn bản số 245/ĐN-CQTHAHS đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của người được hưởng án treo.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo Trịnh Đình H, sinh năm 1988.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến,

XÉT THẤY:

Việc đề nghị rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo với lý do là người bị xử phạt tù được hưởng án treo đã chấp hành được hơn ½ thời gian (ngày 04/5/2020) thử thách của án treo. Trong thời gian chấp hành án tại địa phương luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, tích cực tham gia bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn xã và được Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo.

Căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 21, Điều 89 và Điều 90 của Luật Thi hành án hình sự; Điều 7 và Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2021/TTLT-TANDTC-

VKSNDTC-BCA-BQP ngày 11/10/2021 về Quy định phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục rút ngắn thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hưởng án treo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận đề nghị của Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa về việc rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo Trịnh Đình H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Đình B và bà Hoàng Thị V.

Bị xử phạt 24 (**hai tư**) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng được hưởng án treo với thời gian thử thách là 48 (**bốn tám**) tháng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Rút ngắn thời gian thử thách là 09 (**chín**) tháng cho người được hưởng án treo Trịnh Đình H.

2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định trong trường hợp Viện kiểm sát không có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người chấp hành án;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỢP
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Lê Thị Ngọc Vân

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-THAHS:

(1) và (4) ghi tên Tòa án xét rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ 1: 04/2021/THAHS-QĐ).

(3) ghi địa điểm, ngày, tháng, năm ra quyết định.

(5) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán. Nếu là Tòa án quân sự thì không ghi “ông (Bà)” mà ghi cấp bậc quân hàm.

(6) ghi đầy đủ họ tên của Thư ký phiên họp và ghi rõ là Thư ký Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào như hướng dẫn tại điểm (1).

(7) ghi tên Viện kiểm sát như hướng dẫn tại (1); ghi đầy đủ họ tên Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(8) ghi tên cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị xử phạt tù được hưởng án treo.

(9) ghi ngày, tháng, năm, số văn bản đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của người được hưởng án treo của Cơ quan thi hành án hình sự nơi họ cư trú hoặc làm việc (ví dụ: Ngày 15 tháng 5 năm 2018 cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh A có văn bản số 18/.... đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của người được hưởng án treo).

(10) ghi họ tên, các bí danh, tên thường gọi khác (nếu có), năm sinh của người được hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo dưới 18 tuổi thì ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh.

(11) ghi lý do đề nghị rút ngắn thời gian thử thách người được hưởng án treo; ghi nhận định của Hội đồng phiên họp, những căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị; căn cứ pháp luật để giải quyết vụ việc.

(12) tùy từng trường hợp mà ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(13) tùy từng trường hợp mà ghi như sau:

Nếu chấp nhận toàn bộ đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận.

Nếu chấp nhận một phần đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận một phần.

(14) ghi tên cơ đề nghị.

(15) ghi họ tên các bí danh, tên thường gọi khác (nếu có), năm sinh của người được hưởng án treo (nếu người được hưởng án treo dưới 18 tuổi thì ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh), nơi cư trú, dân tộc, giới tính, tôn giáo, quốc tịch, bố mẹ của người được hưởng án treo.

(16) ghi mức hình phạt tù theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: “02 (hai) năm”).

(17) ghi thời gian thử thách theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: “02 (hai) năm”).

(18) bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành là bản án hình sự sơ thẩm thì ghi “sơ thẩm”; nếu là bản án hình sự phúc thẩm thì ghi “phúc thẩm”.

(19) nếu chấp nhận hoặc chấp nhận một phần đề nghị thì ghi cụ thể mức rút ngắn thời gian thử thách (ví dụ: Rút ngắn thời gian thử thách là 01 (một) năm cho người được hưởng án treo Nguyễn Văn A).

